

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI LĂNG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 06/2019/HS-ST  
Ngày 03/7/2019*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Mão

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Đức Thành

- Ông Phạm Quang

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Bùi Diệu Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đức Bát - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2019/TLST-HS ngày 21/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 19/6/2019 và Thông báo số 67/TB-TA ngày 25/6/2019 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 11/12/1998 tại Quảng Trị; trú tại: Thôn P, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 14/12/2018 bị Công an huyện Hải Lăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 27/02/2019 bị Công an huyện Hải Lăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 28/3/2019 bị Công an huyện Hải Lăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2019 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:**

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; trú tại: Thôn P, xã M, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt

+ Ông Ngô Văn T, sinh năm 1976; trú tại: Thôn M, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; trú tại: Thôn L, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt

+ Anh Nguyễn Ngọc Hoàng, sinh năm 1992; trú tại: Khu phố A, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt  
+ Anh Trần Văn Trai, sinh năm 1965; trú tại: thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt  
+ Anh Võ Văn D, sinh năm 1969; trú tại: Thôn M, xã C, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 06/12/2018, tại quán Karaoke Kim Liên của bà Nguyễn Thị L ở thôn P, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Trị, lợi dụng lúc bà L đi vắng, Nguyễn Văn N là con trai của bà L nảy sinh ý định trộm cắp ti vi trong phòng hát Karaoke để đưa đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. N vào mạng xã hội Facebook (qua tin nhắn Messenger) nhắn tin với chị Nguyễn Thị H là chủ hiệu cầm đồ Hoàng Gia ở thôn L, xã M nhằm thỏa thuận với chị H sẽ cầm một ti vi với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi thống nhất được việc cầm cố ti vi, N liền gọi điện thoại vào tổng đài của hãng Taxi Lê Nguyên ở Quảng Trị đề nghị cho xe Taxi đến tại nhà nghỉ Lá Vàng ở sát cạnh quán Karaoke Kim Liên để đón mình. Trong lúc chờ Taxi, N lấy một cái kéo vào phòng số 04 của quán cắt dây băng keo dán ở phích cắm cắm điện của ti vi rồi tháo lấy một ti vi nhãn hiệu ASANZO 50S/T SERIES, loại 50 inche, màu Đen-Bạc, đang gắn ở tường phòng hát, ti vi này là tài sản riêng của bà L, được bà L mua vào khoảng tháng 12/2016 ở thành phố Huế với giá 10.000.000 đồng. N bung ti vi về phòng ngủ của mình tại nhà nghỉ Lá Vàng để đợi xe Taxi. Khoảng 10 phút sau thì xe Taxi đến, N bung ti vi lên xe đưa đến hiệu cầm đồ Hoàng Gia. Sau khi kiểm tra sơ bộ bên ngoài ti vi, chị H đưa cho N số tiền 1.000.000 đồng. Lấy tiền xong, N yêu cầu lái xe Taxi chở về nhà nghỉ Lá Vàng, còn chị H đưa ti vi mà N mang đến cầm vào nhà cất giữ. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 07/12/2018, N tiếp tục gọi vào tổng đài của hãng Taxi Lê Nguyên ở Quảng Trị đề nghị cho xe Taxi đến tại nhà nghỉ Lá Vàng chở mình tới gặp chị H để xin cầm cái ti vi đó thêm số tiền 500.000 đồng thì được chị H đồng ý, lấy tiền xong N yêu cầu Taxi chở về nhà nghỉ Lá Vàng để ngủ.

Quá trình điều tra vụ án đã làm rõ, trước đó, vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17 tháng 11 năm 2018, Nguyễn Văn N thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74F6-2360 của ông Ngô Văn T đang dựng ở quán Karaoke Kim Liên, N liền lấy trộm rồi đưa đến gửi tại nhà anh Nguyễn Ngọc H để mượn anh H với số tiền 600.000 đồng.

Số tiền mượn và cầm cố tài sản do trộm cắp mà có, Nguyễn Văn N sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38, 39/KL-HĐĐG ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hải Lăng kết luận: 01 cái ti vi nhãn hiệu ASANZO có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng); 01 xe mô tô biển kiểm soát 74F6-2360 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSHL ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù. Về dân sự: Không có yêu cầu bồi thường gì. Về vật chứng: Các tài sản thu giữ trong vụ án đã được trả lại cho chủ sở hữu, không còn yêu cầu gì nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Hải Lăng, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 06 tháng 12 năm 2018 Nguyễn Văn N đã lén lút chiếm đoạt một ti vi của bà Nguyễn Thị L trị giá là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Trước đó vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17 tháng 11 năm 2018, Nguyễn Văn N cũng đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74F6-2360 trị giá 2.100.000 đồng của ông Ngô Văn T. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn N đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội để lần lượt chiếm đoạt tài sản của ông Ngô Văn Th và bà Nguyễn Thị L nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội từ hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong khoảng thời gian từ ngày 14 tháng 12 năm 2018 đến ngày 28 tháng 3 năm 2019 bị cáo đã 03 lần bị Công an huyện Hải Lăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản. Trong thời gian bị truy tố, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương và bị cơ quan Công an huyện Hải Lăng truy nã, đến ngày 02 tháng 5 năm 2019 thì bị bắt giữ. Như vậy, đủ thấy bị cáo có ý coi thường pháp luật, cần phải xử phạt nghiêm khắc.

Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo vì trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Phía bị hại bà Nguyễn Thị L và ông Ngô Văn Th có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe, giáo dục bị cáo. Đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H số tiền 1.500.000 đồng, ông Nguyễn Ngọc H số tiền 600.000 đồng. Bà H và ông H không yêu cầu gì thêm, phía các bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác cũng không còn yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan công an đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 chiếc ti vi hiệu ASANZO 50S/T SERIES, 01 xe mô tô biển kiểm soát 74F6-2360, 01 cây kéo cho các bị hại.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS:

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".**

**2. Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn N 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/5/2019.

Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND Hải Lăng;
- Công an Hải Lăng;
- Người tham gia tố tụng;
- THADS Hải Lăng;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Phan Thị Mão**